

Số: 09/2022/QĐST- HNGĐ

Cửa Lò, ngày 16 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 08/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị B, sinh năm 1983

- Bị đơn: anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1982

Địa chỉ: khối 5, phường Nghi H, thị xã C, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị B và anh Nguyễn Đình T.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1. Về con chung:* chị Trần Thị B và anh Nguyễn Đình T có 02 con chung là Nguyễn Đình Quốc T1, sinh ngày 02/9/2010 và Nguyễn Đình Anh V, sinh ngày 19/5/2014. Giao cả 2 con chung cho chị Trần Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Đình T cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng/cháu/tháng từ tháng 02/2022 cho đến khi con chung trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Đình T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung*: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận tự chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về nợ chung*: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: chị Trần Thị B thỏa thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo Biên lai thu số 0001008 ngày 18/01/2022. Trả lại cho chị Trần Thị B số tiền 150.000 đồng. Anh Nguyễn Đình T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND Thị xã Cửa Lò;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Thị xã Cửa Lò;
- UBND phường Nghi Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Trà Giang**